

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST - DS ngày 15 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Trương Anh Đ**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 32, đường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Bà **Phan Thị H**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ 10, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Trần Văn B**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 10, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thị H, ông Trần Văn B thừa nhận có vay của anh Trương Anh Đ số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng chẵn) tiền gốc vào ngày 07/01/2019. Khi vay hai bên không làm thủ tục giấy tờ gì, chỉ hợp đồng bằng miệng và cam kết sau khi lấy bìa đất ra bà H, ông B sẽ vay lại ngân hàng để trả tiền nợ cho anh Đ. Mục đích vay tiền là để trả khoản nợ vay của vợ chồng bà H, ông B tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Thành Sen Hà Tĩnh đã đến hạn trả nợ.

Tính đến ngày 07/6/2019, bà Phan Thị H, ông Trần Văn B còn nợ anh Trương Anh Đ 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng chẵn) tiền gốc và 43.500.000đ (bốn mươi

ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn) tiền lãi. Tổng số tiền nợ 543.500.000đ (năm trăm bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn). Bà Phan Thị H, ông Trần Văn B đồng ý trả cho anh Trương Anh Đ 500.000.000đ tiền gốc và tiền lãi 43.500.000đ. Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là 543.500.000đ (năm trăm bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn). Trong thời hạn 02 tháng, kể từ ngày 07/6/2019 đến ngày 07/8/2019 bà Phan Thị H, ông Trần Văn B có trách nhiệm trả cho anh Trương Anh Đ số tiền 543.500.000đ (năm trăm bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Kể từ ngày anh Trương Anh Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Phan Thị H, ông Trần Văn B không thi hành được thì hàng tháng bà Phan Thị H, ông Trần Văn B còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

+ Về án phí: Bà Phan Thị H, ông Trần Văn B phải chịu 12.870.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Trương Anh Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001201 ngày 15/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPHT;
- THADSTPHT;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Quốc Dũng